

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

KrôngPa, ngày tháng 12 năm 2020

NGHI QUYẾT

**Phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách địa phương
và phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN
KHÓA XI – KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Thực hiện Quyết định số:/QĐ - UBND ngày tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán Thu – Chi ngân sách nhà nước và mức bổ sung từ ngân sách Tỉnh cho ngân sách Huyện, Thị xã, Thành phố năm 2021;

Xét tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2020 của UBND huyện về việc phân bổ ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2021 như sau:

I. Dự toán ngân sách nhà nước:

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh giao: 35.170 triệu đồng.

Huyện xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 38.687 triệu đồng. So với dự toán tỉnh giao tăng: 3.517 triệu đồng (Thu tiền sử dụng đất tăng: 800 triệu đồng, cho thuê đất 537 triệu đồng, thu thuế và phí: 290 triệu đồng, thu biện pháp tài chính: 1.890 triệu đồng), tương ứng tăng thu 10% so với dự toán tỉnh giao.

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 437.716 triệu đồng

a/ Thu NSDP hưởng theo phân cấp: 33.127 triệu đồng

b/ Thu ngân sách tỉnh bổ sung: 404.589 triệu đồng

+ Bổ sung cân đối ngân sách: 323.639 triệu đồng

+ Bổ sung chênh lệch lương:	36.390 triệu đồng
+ Bổ sung có mục tiêu:	44.560 triệu đồng

3. Dự toán chi ngân sách năm 2021:

Tổng chi ngân sách địa phương:	437.716 triệu đồng
--------------------------------	--------------------

Trong đó:

* Chi đầu tư phát triển là: 36.611 triệu đồng, tăng 26% so với dự toán HĐND huyện giao năm 2020, tăng 7.511 triệu đồng, chiếm 8,4 % so với tổng chi ngân sách địa phương năm 2021.

* Chi thường xuyên là: 346.488 triệu đồng, tăng 1 % so với dự toán HĐND huyện giao năm 2020, tăng: 2.243 triệu đồng, chiếm 79% so với tổng chi ngân sách địa phương 2021.

* Chi dự phòng là: 7.830 triệu đồng, tăng 3% so với dự toán HĐND huyện giao năm 2020, tăng 229 triệu đồng, chiếm 2% so với tổng chi ngân sách địa phương 2021.

* Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương: 550 triệu đồng, giảm 33% so với dự toán HĐND huyện giao năm 2020, giảm 272 triệu đồng, chiếm 0,12% chi ngân sách địa phương năm 2021.

* Chi nguồn tăng thu: 1.677 triệu đồng, chiếm 0,4% chi NS địa phương năm 2021.

Gồm:

a/ Tổng chi cân đối NSDP (huyện, xã):	437.716 triệu đồng
---	---------------------------

Trong đó:

- **Chi đầu tư nguồn tỉnh phân cấp: 26.411 triệu đồng**, bằng với dự toán Tỉnh giao năm 2021 và tăng 50% dự toán HĐND huyện giao năm 2020.

- **Chi đầu tư từ nguồn tiền sử dụng đất: 10.200 triệu đồng**, bằng với dự toán tỉnh giao năm 2021, và giảm 11% so với dự toán năm HĐND huyện giao năm 2020.

- **Chi thường xuyên: 347.038 triệu đồng (Bao gồm cả tạo nguồn CCTL)**, bằng với dự toán tỉnh giao năm 2021 và tăng 1% so với dự toán năm HĐND huyện giao năm 2020.

+ *Chi Sự nghiệp giáo dục – đào tạo – dạy nghề: 199.042 triệu đồng.*

Bằng với dự toán tỉnh giao năm 2021 và tăng 1% so với dự toán HĐND huyện giao năm 2020.

+ *Chi sự nghiệp Khoa học công nghệ: 350 triệu đồng.*

Bằng dự toán tỉnh giao năm 2021 và bằng dự toán HĐND huyện giao năm 2020

+ *Chi sự nghiệp Môi trường: 4.607 triệu đồng.*

Bảng dự toán tỉnh giao năm 2021 và bảng dự toán HĐND huyện giao năm 2020.

+ Các khoản chi thường xuyên còn lại là: 143.039 triệu đồng

Bảng dự toán tỉnh giao năm 2021 và giảm 0,6% so với dự toán HĐND huyện giao năm 2020.

- **Chi dự phòng ngân sách: 7.830 triệu đồng**, bằng dự toán tỉnh giao năm 2021 và tăng 3 % dự toán năm 2020 chiếm tỷ lệ 2% tổng chi ngân sách địa phương.

- **Chi tăng thu ngân sách: 1.677 triệu đồng**, chiếm tỷ lệ 0,4% tổng chi ngân sách địa phương.

b/ Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu: 44.560 triệu đồng

Giảm 3,4% so với dự toán năm 2020, tương ứng với 1.581 triệu đồng

Trong đó:

- **Giảm một số chế độ chính sách, nội dung chi khác cụ thể :**

+ Hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ – CP: 205 triệu đồng.

+ Hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học theo quyết định số 66/2013/QĐ – TTg: 18 triệu đồng

+ Hỗ trợ cho học sinh, sinh viên cao đẳng, trung cấp theo quyết định số 53/2015/QĐ- TTg: 41 triệu đồng.

+ Chênh lệch học bổng học sinh dân tộc Nội trú theo thông tư 43/2007/TTLT - BTC-BGDĐT: 824 triệu đồng

+ Cấp bù, miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 86/2015/NĐ – CP: 3.142 triệu đồng.

+ Hỗ trợ kinh phí trang bị hệ thống nước sạch cho các trường học: 4.424 triệu đồng.

+ Hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức cấp xã theo Quyết định 124/QĐ – TTg: 440 triệu đồng.

+ Hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật: 576 triệu đồng

+ Hỗ trợ phòng cháy chữa cháy: 1.200 triệu đồng

+ Hỗ trợ xây dựng nhà làm việc công an xã: 600 triệu đồng

+ Hỗ trợ kinh phí chi cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số: 66 triệu đồng.

+ Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, làng, xã ĐBKK: 5 triệu đồng.

+ Hỗ trợ khắc phục chất lượng nước của trạm nước sinh hoạt huyện Krông Pa: 4.200 triệu đồng

- Ngoài ra tăng một số nội dung chi:

+ Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em học sinh mẫu giáo 3,4,5 tuổi: 1.262 triệu đồng;
+ Kinh phí thực hiện chi trả học bổng và mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập cho người khuyết tật theo thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT - BGDDĐT - BLĐTBXH – BTC : 159 triệu đồng.

+ Hỗ trợ Ban chỉ đạo xây dựng đời sống VHKGDC; cấp xã: 21 triệu đồng
+ Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách: 230 triệu đồng
+ Hỗ trợ hoạt động của tiểu đội dân quân Thường trực: 9 triệu đồng
+ Hỗ trợ chính sách miễn thu bù thủy lợi phí năm 2020+2021: 5.024 triệu đồng

+ Hỗ trợ kinh phí môi trường, thiết kế thị chính: 2.000 triệu đồng
+ Hỗ trợ kinh phí thực hiện giao rừng, cho thuê rừng: 3.900 triệu đồng.
+ Hỗ trợ tiền tiêm vacxin lở mồm long móng: 440 triệu đồng
+ Hỗ trợ kinh phí đại hội DTTS năm 2019 (hoàn trả tạm ứng): 95 triệu đồng
+ Hỗ trợ kinh phí diễn tập phòng thủ PT 21: 800 triệu đồng
+ Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự ATGT: 220 triệu đồng

II. Phương án phân bổ ngân sách cấp huyện:

1. Nguyên tắc phân bổ:

a/ Phân bổ chi đầu tư xây dựng cơ bản: Phân bổ bằng định mức nguồn đầu tư tỉnh phân cấp và nguồn thu tiền sử dụng đất của huyện.

b/ Các đơn vị, phòng ban cấp huyện

+ Tiền lương và các khoản theo lương, các khoản phụ cấp có tính chất lương theo quy định hiện hành. Được phân bổ theo mức lương cơ sở hiện hành: 1.490.000 đồng, đối với biên chế được cấp cơ thẩm quyền giao cho các cơ quan nhưng hiện tại còn thiếu sẽ được phân bổ với hệ số lương tối thiểu 2,34 mức lương cơ sở: 1.210.000 đồng.

+ Chi thường xuyên

- Định mức chi thường xuyên cho các đơn vị quản lý nhà nước, Các đơn vị khối đảng, đoàn thể: 30 triệu đồng/ biên chế, HĐ 68/năm. Đối với các đơn vị có số biên chế được giao thấp hơn 5 biên chế được hỗ trợ thêm 10 triệu đồng/đơn vị/năm.

- Bố trí thêm chi hoạt động thường xuyên ngoài định mức biên chế cho : Văn phòng Huyện ủy, VP HĐND – UBND, UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện một khoản kinh phí ngoài định mức để chăm sóc khuôn viên Khối Đảng – Khối Ủy ban, chế độ điện thoại của Lãnh đạo, nhân bản các văn bản, xăng xe, sửa xe,..

- Hoạt động của HĐND huyện: Căn cứ vào định mức chi được HĐND tỉnh ban hành để phân bổ dự toán chi hoạt động của HĐND huyện trên cơ sở dự toán chi đã được Thường trực HĐND huyện phê duyệt.

- Các đơn vị sự nghiệp, trạm trại: Phân bổ trên cơ sở định mức phân bổ dự toán chi ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2021 được HĐND huyện phê duyệt.

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi đặc thù của Khối Đảng, HĐND Huyện, UBND huyện, UB Mặt trận TQVN huyện và các ban đảng được bố trí một khoản trong dự toán năm của đơn vị phù hợp với khả năng ngân sách huyện.

c/ Các khoản kinh phí không giao tự chủ cho các đơn vị:

- Bố trí một khoản kinh phí hoạt động cho ban tiếp dân của huyện, bảo dưỡng hệ thống máy chủ điều hành văn bản điện tử, hệ thống tabmis, kiểm soát văn bản và tuyên truyền phổ biến pháp luật, các nhiệm vụ được UBND huyện ủy quyền thực hiện, các ban chỉ đạo, các hoạt động phong trào của khối đoàn thể. Tiền điện chiếu sáng khuôn viên, kho lưu trữ, Hội trường,...

- Bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản lớn cho các đơn vị mà 5% chi thường xuyên được phân bổ của đơn vị không đủ đảm bảo để mua sắm.

- Bố trí một khoản kinh phí để hỗ trợ cho các ban chỉ đạo cấp huyện hoạt động.

- Bố trí một khoản kinh phí để hỗ trợ cho các cơ quan, đoàn liên ngành thực hiện các nhiệm vụ được Huyện ủy, ủy ban giao nhiệm vụ ngoài nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị.

- Bố trí một khoản kinh phí để tổ chức các Hội nghị, Đại hội, các ngày lễ lớn trong năm.

- Bố trí một khoản kinh phí để đầu tư, nâng cấp, sử dụng các phần mềm công nghệ thông tin.

- Bố trí một khoản kinh phí để cải cách hành chính (HĐ Bưu điện).

- Bố trí kinh phí diễn tập phòng thủ 2021;

* Ngoài ra còn bố trí một khoản chi khác ngân sách để chi các nhiệm vụ phát sinh trong năm chưa được đưa vào dự toán chi của các đơn vị và hỗ trợ các đơn vị ngành dọc khi được giao nhiệm vụ phục vụ cho công tác của huyện

d/ Các nguồn sự nghiệp: Các nguồn sự nghiệp được phân bổ đảm bảo các nhiệm vụ chi trên cơ sở tình hình thực tế của huyện và khả năng cân đối nguồn thu và số trợ cấp ngân sách tỉnh cho huyện. Riêng sự nghiệp giáo dục – đào tạo dạy nghề tổng dự toán giao bằng định mức phân bổ của tỉnh.

2. Dự toán thu:

Tổng thu ngân sách huyện:

429.042 triệu đồng

Trong đó:

- Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp:

24.453 triệu đồng

- Thu bổ sung ngân sách tỉnh:

404.589 triệu đồng

+ Bổ sung cân đối ngân sách:	323.639 triệu đồng
+ Bổ sung chênh lệch lương:	36.390 triệu đồng
+ Bổ sung có mục tiêu:	44.560 triệu đồng

3. Dự toán chi ngân sách:

Tổng dự toán chi ngân sách huyện: 429.042 triệu đồng

a/ Chi ngân sách cấp huyện theo lĩnh vực: 363.266 triệu đồng

Gồm:

- Chi đầu tư phát triển:	33.811 triệu đồng
- Chi thường xuyên:	320.765 triệu đồng
- Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương:	550 triệu đồng
- Chi dự phòng ngân sách:	6.463 triệu đồng
- Chi nguồn tăng thu:	1.677 triệu đồng

b/ Chi bổ sung ngân sách cấp xã: 65.776 triệu đồng

Trong đó:

+ Bổ sung cân đối ngân sách:	57.106 triệu đồng
+ Bổ sung chênh lệch lương:	6.719 triệu đồng
+ Bổ sung có mục tiêu:	1.951 triệu đồng

(Chi tiết các biểu đính kèm)

Điều 2. Giao cho UBND huyện tổ chức thực hiện

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày tháng 12 năm 2020, và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tư Pháp;
- TT.Huyện ủy; TT.HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN-Đoàn thể huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XI;
- Văn phòng HĐND-UBND;
- TT. HĐND 14 xã, thị trấn;
- Lưu TH-HĐ; VT.

CHỦ TỊCH

Tô Văn Chánh